

QUYẾT ĐỊNH
Về việc ban hành Quy chế hoạt động
của Ban Chỉ đạo Đổi mới giáo dục và đào tạo tỉnh Bình Định

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015;

Căn cứ Quyết định số 764/QĐ-TTg ngày 26/5/2014 của Thủ tướng Chính phủ về việc thành lập Ủy ban quốc gia Đổi mới giáo dục và đào tạo;

Căn cứ Quyết định số 82/QĐ-UBNDMGDDĐT ngày 16/12/2014 của Ủy ban Quốc gia đổi mới giáo dục và đào tạo về việc ban hành Quy chế làm việc của Ủy ban Quốc gia Đổi mới giáo dục và đào tạo;

Căn cứ Công văn số 4669/VPCP-KGVX ngày 23/6/2014 của Văn phòng Chính phủ về việc triển khai Quyết định thành lập Ủy ban quốc gia Đổi mới giáo dục và đào tạo;

Căn cứ Quyết định số 3487/QĐ-UBND ngày 29/9/2016 của UBND tỉnh về việc kiện toàn Ban Chỉ đạo Đổi mới giáo dục và đào tạo tỉnh Bình Định;

Xét đề nghị của Giám đốc Sở Giáo dục và Đào tạo,

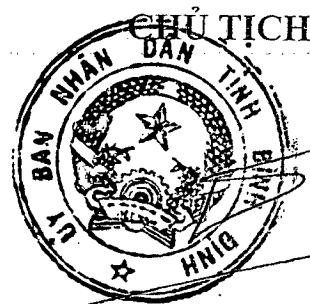
QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này Quy chế hoạt động của Ban Chỉ đạo Đổi mới giáo dục và đào tạo tỉnh Bình Định.

Điều 2. Các thành viên Ban Chỉ đạo Đổi mới giáo dục và đào tạo tỉnh Bình Định; Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này kể từ ngày ký. /.

Nơi nhận:

- Như Điều 2;
 - Thủ tướng Chính phủ;
 - Bộ GD&ĐT;
 - TT. Tỉnh ủy;
 - TT. HĐND tỉnh;
 - CT, các PCT UBND tỉnh;
 - Ban Tuyên Giáo Tỉnh ủy;
 - PVP P.V.Thủ;
 - Lưu: VT, K9.
- } Báo cáo



Hồ Quốc Dũng



QUY CHẾ

Hoạt động của Ban Chỉ đạo Đổi mới giáo dục và đào tạo tỉnh Bình Định
(Ban hành kèm theo Quyết định số **3530/QĐ-UBND** ngày **04/10** /2016 của UBND tỉnh)

CHƯƠNG I

NHỮNG QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1. Ban chỉ đạo Đổi mới giáo dục và đào tạo tỉnh Bình Định (sau đây gọi tắt là Ban chỉ đạo) do UBND tỉnh Quyết định thành lập dưới sự chỉ đạo trực tiếp của Chủ tịch Ủy ban nhân dân (UBND) tỉnh và chịu trách nhiệm trước UBND tỉnh về việc thực hiện các nhiệm vụ chỉ đạo, triển khai thực hiện Chương trình hành động, Chỉ thị của Tỉnh ủy, Kế hoạch của UBND tỉnh về triển khai thực hiện Nghị quyết số 29-NQ/TW ngày 04/11/2013 của Ban chấp hành Trung ương khóa XI.

Điều 2. Quy chế này áp dụng cho các thành viên Ban chỉ đạo và Tổ thư ký Ban chỉ đạo Đổi mới giáo dục và đào tạo tỉnh Bình Định. Các thành viên Ban chỉ đạo có trách nhiệm tham gia đầy đủ các hoạt động của Ban chỉ đạo, thực hiện và chịu trách nhiệm trước Trưởng ban chỉ đạo về những nhiệm vụ được phân công.

Điều 3. Các thành viên Ban chỉ đạo, Tổ thư ký giúp việc làm việc theo chế độ kiêm nhiệm. Trưởng ban chỉ đạo, Phó Trưởng ban Thường trực Ban chỉ đạo được sử dụng con dấu của UBND tỉnh, các thành viên Ban chỉ đạo được sử dụng con dấu của đơn vị mình trong công tác chỉ đạo điều hành hoạt động trong phạm vi trách nhiệm được giao.

CHƯƠNG II

TRÁCH NHIỆM VÀ QUYỀN HẠN

Điều 4. Trưởng ban

1. Chịu trách nhiệm trước UBND tỉnh về thực hiện nhiệm vụ được giao.
2. Lãnh đạo, điều hành hoạt động của Ban chỉ đạo; phân công nhiệm vụ cụ thể cho từng thành viên Ban chỉ đạo để thực hiện có hiệu quả Đổi mới căn bản, toàn diện giáo dục và đào tạo trên địa bàn tỉnh.
3. Chủ trì và kết luận các cuộc họp của Ban chỉ đạo. Quyết định những vấn đề thuộc phạm vi chức năng, quyền hạn của Ban chỉ đạo.



Điều 5. Phó Trưởng ban chỉ đạo

1. Giúp Trưởng ban tổ chức thực hiện các nhiệm vụ thuộc thẩm quyền của Trưởng ban; thay mặt Trưởng ban điều hành hoạt động, xử lý các công việc thường xuyên, chủ trì các cuộc họp của Ban Chỉ đạo khi được Trưởng ban ủy quyền; chỉ đạo việc phối hợp thực hiện nhiệm vụ giữa các Ủy viên Ban Chỉ đạo.

2. Giúp Trưởng ban xây dựng và chỉ đạo thực hiện các chương trình, đề án, dự án, nội dung liên quan đến giáo dục, đào tạo và dạy nghề; chỉ đạo xây dựng chương trình, kế hoạch công tác của Ban Chỉ đạo và tổ chức thực hiện sau khi được phê duyệt.

3. Giúp Trưởng ban chỉ đạo, chỉ đạo các sở, ban, ngành, địa phương, Ban Chỉ đạo đổi mới giáo dục và đào tạo cấp huyện triển khai các đề án, chương trình, kế hoạch, quy hoạch, chiến lược khác có liên quan đến giáo dục, đào tạo và dạy nghề.

4. Giúp Trưởng ban chỉ đạo, tổ chức thực hiện các hoạt động hợp tác quốc tế, trong nước liên quan đến giáo dục, đào tạo và dạy nghề.

Điều 6. Ủy viên Thường trực

a) Các ủy viên thường trực quyết định thành lập tổ giúp việc đặt tại cơ quan mình để phối hợp với Tổ thư ký giúp việc cho Ban chỉ đạo.

Tham mưu triển khai thực hiện các quan điểm, mục tiêu, nhiệm vụ và giải pháp đổi mới căn bản, toàn diện giáo dục và đào tạo; chỉ đạo xây dựng hoàn thiện, hướng dẫn thực hiện cơ chế, chính sách có liên quan để đổi mới giáo dục và đào tạo, phát triển nguồn nhân lực cho tỉnh.

b) Giúp Trưởng ban đôn đốc, kiểm tra thực hiện các chiến lược, chương trình, dự án có tính liên ngành để tạo chuyển biến căn bản, mạnh mẽ chất lượng và hiệu quả giáo dục và đào tạo, dạy nghề.

c) Tham mưu tổ chức sơ kết, tổng kết việc thực hiện đổi mới căn bản, toàn diện giáo dục và đào tạo trên địa bàn tỉnh.

Điều 7. Ủy viên

1. Chịu trách nhiệm trước Trưởng ban chỉ đạo về việc tham mưu các nhiệm vụ, giải pháp liên quan đến đổi mới căn bản, toàn diện giáo dục và đào tạo theo yêu cầu của Nghị quyết số 29-NQ/TW; Chương trình hành động của Tỉnh ủy, Kế hoạch thực hiện của UBND tỉnh trong lĩnh vực được giao phụ trách.

2. Thực hiện các nhiệm vụ của Ban Chỉ đạo trong lĩnh vực được giao; chỉ đạo lồng ghép các hoạt động về đổi mới giáo dục, đào tạo, dạy nghề, phát triển nguồn nhân lực cho tỉnh trong các chiến lược, chương trình, đề án, dự án của sở, ngành, cơ quan, đơn vị được giao phụ trách.

3. Chủ động phối hợp với các sở, ngành, cơ quan, đơn vị, địa phương để xử lý những vấn đề có liên quan đến đổi mới giáo dục và đào tạo, dạy nghề, phát triển nguồn nhân lực cho tỉnh; tham vấn các vấn đề quan trọng khác có liên quan.

 3

4. Tham dự đầy đủ các phiên họp của Ban Chỉ đạo; cùng tập thể Ban Chỉ đạo xem xét, quyết định các vấn đề liên quan đến hoạt động của Ban Chỉ đạo; chịu trách nhiệm trong việc triển khai các ý kiến kết luận của Trưởng ban liên quan đến sở, ngành, cơ quan, đơn vị, địa phương được giao phụ trách. Trường hợp Ủy viên vắng mặt phiên họp vì lý do chính đáng thì phải báo cáo Trưởng ban hoặc Phó Trưởng ban, đồng thời cử người đại diện thay mặt tham dự phiên họp.

5. Thực hiện các nhiệm vụ khác theo phân công của Ban chỉ đạo.

Điều 8. Tổ giúp việc

1. Tổ trưởng

a) Điều phối, sắp xếp các hoạt động của Ban Chỉ đạo, của Trưởng ban, các Phó Trưởng ban phù hợp với hoạt động chung của UBND tỉnh.

b) Ký các thông báo, biên bản họp của Ban Chỉ đạo, Thường trực Ban Chỉ đạo và các văn bản có liên quan đến tổ chức, hoạt động của Ban Chỉ đạo theo chức năng thẩm quyền được giao.

c) Tham mưu, đề xuất với Trưởng ban về kế hoạch hoạt động dài hạn, hàng năm của Ban Chỉ đạo; xây dựng chương trình, kế hoạch công tác của Ban Chỉ đạo trên cơ sở tổng hợp tham mưu, đề xuất của các Ủy viên thường trực Ban Chỉ đạo, tổ chức thực hiện sau khi được phê duyệt; tổng hợp báo cáo kết quả hoạt động của Ban Chỉ đạo.

d) Giúp Ban Chỉ đạo đôn đốc việc thực hiện các chiến lược, chương trình, kế hoạch, đề án, dự án, các nhiệm vụ liên ngành khác có liên quan đến lĩnh vực giáo dục, đào tạo, dạy nghề của các sở, ngành, cơ quan, đơn vị, địa phương.

đ) Trực tiếp chỉ đạo hoạt động của Tổ giúp việc; là đầu mối phối hợp công tác với các tổ chức tư vấn Ban Chỉ đạo (nếu có).

2. Thành viên Tổ giúp việc

a) Tổng hợp các báo cáo, tài liệu và triển khai phục vụ các hoạt động của Ban Chỉ đạo; chuẩn bị nội dung các phiên họp, các văn bản chỉ đạo, điều hành của Trưởng ban.

b) Xây dựng chương trình, kế hoạch công tác của Ban Chỉ đạo; đôn đốc điều hành các hoạt động phối hợp thực hiện nhiệm vụ của các sở, ngành, địa phương; tổng hợp, báo cáo hoạt động chung của Ban Chỉ đạo; giúp Trưởng ban chỉ đạo đôn đốc việc thực hiện những quyết định, kết luận tại các cuộc họp của Ban Chỉ đạo và thực hiện các nhiệm vụ khác do Trưởng ban chỉ đạo giao.

c) Làm đầu mối phối hợp công tác với các cơ quan, đơn vị có liên quan và Ban Chỉ đạo các huyện, thị xã, thành phố.

d) Phối hợp và hỗ trợ hoạt động của tổ chức tư vấn Ban Chỉ đạo (nếu có).

đ) Kiến nghị lãnh đạo Ban Chỉ đạo yêu cầu các sở, ngành, cơ quan, đơn vị, địa phương cung cấp thông tin cần thiết phục vụ cho Ban Chỉ đạo.

 4

e) Lưu giữ hồ sơ tài liệu liên quan đến hoạt động của Ban Chỉ đạo.

Điều 9. Các tổ tư vấn của Ban Chỉ đạo

1. Tùy theo tình hình thực tế, các tổ tư vấn của Ban Chỉ đạo được thành lập theo yêu cầu công việc cụ thể. Thành viên của tổ chức tư vấn là đại diện một số tổ chức và chuyên gia trong nước, ngoài nước, được mời làm việc theo nhiệm vụ và có thời hạn.

2. Các tổ tư vấn chủ động đề xuất hoặc góp ý về các nội dung chuyên môn theo yêu cầu của Ban Chỉ đạo.

Chương III

CHẾ ĐỘ LÀM VIỆC VÀ QUAN HỆ CÔNG TÁC

Điều 10. Ban Chỉ đạo họp định kỳ 01 lần/năm. Trường hợp cần thiết, Trưởng ban quyết định triệu tập họp đột xuất. Thành phần tham dự cuộc họp đột xuất do Trưởng ban quyết định.

Điều 11. Chế độ làm việc và cơ chế phối hợp

1. Các thành viên làm việc theo chế độ kiêm nhiệm.

2. Trưởng ban, Phó Trưởng ban định kỳ hoặc đột xuất làm việc với Ủy viên, Tổ giúp việc để nghe báo cáo và chỉ đạo thực hiện chương trình, kế hoạch công tác của Ban Chỉ đạo.

3. Các Ủy viên Thường trực, Ủy viên Ban Chỉ đạo có trách nhiệm chỉ đạo cơ quan thuộc lĩnh vực mình phụ trách để phối hợp với Tổ giúp việc thực hiện nhiệm vụ có liên quan; báo cáo Trưởng ban về thực hiện nhiệm vụ được phân công.

Điều 12. Chế độ thông tin báo cáo

1. Các thành viên Ban Chỉ đạo báo cáo Trưởng ban theo các hình thức: báo cáo trực tiếp, báo cáo bằng văn bản, báo cáo thông qua các phiên họp định kỳ và đột xuất. Nội dung báo cáo gồm những vấn đề sau:

a) Tình hình thực hiện những công việc thuộc lĩnh vực được phân công phụ trách.

b) Nội dung và kết quả các hội nghị, cuộc họp khi được Trưởng ban ủy quyền tham dự hoặc chỉ đạo các hội nghị đó.

c) Kết quả làm việc và những kiến nghị của sở, ban, ngành địa phương, đối tác hoặc khi tham gia làm việc với các đoàn trong và ngoài nước.

2. Các sở, ban, ngành, địa phương được giao thực hiện các chương trình, kế hoạch, đề án, dự án liên quan đến giáo dục, đào tạo, dạy nghề thực hiện chế độ báo cáo hàng năm hoặc báo cáo đột xuất theo yêu cầu của Trưởng ban.

3. Tổ giúp việc có trách nhiệm xây dựng Dự thảo báo cáo kết quả thực hiện hàng năm về hoạt động của Ban Chỉ đạo, gửi xin ý kiến các Ủy viên Ban Chỉ đạo trước khi trình Trưởng ban.

TV 5

Điều 13. Kinh phí hoạt động của Ban Chỉ đạo

1. Kinh phí hoạt động của Ban Chỉ đạo được bố trí trong dự toán ngân sách hàng năm của Sở Giáo dục và Đào tạo (chỉ tập trung tại Văn phòng Sở) để đảm bảo các hoạt động của Ban Chỉ đạo, Tổ giúp việc. Sở Giáo dục và Đào tạo quản lý kinh phí hoạt động của Ban Chỉ đạo, Tổ giúp việc theo quy định của Nhà nước

2. Việc sử dụng kinh phí hoạt động của Ban Chỉ đạo, Tổ giúp việc thực hiện theo Luật Ngân sách nhà nước và các văn bản hướng dẫn thi hành.

3. Hàng năm, Sở Giáo dục và Đào tạo phối hợp với Sở Tài chính, các cơ quan, đơn vị có liên quan tham mưu, đề xuất kinh phí hoạt động của Ban Chỉ đạo, Tổ giúp việc; báo cáo UBND tỉnh xem xét, quyết định.

Điều 14. Quan hệ công tác giữa Ban Chỉ đạo cấp tỉnh với Ban chỉ đạo các huyện, thị xã, thành phố

Ban chỉ đạo Đổi mới giáo dục và đào tạo các huyện, thành phố có trách nhiệm:

1. Quán triệt các nội dung chỉ đạo của Ban Chỉ đạo cấp tỉnh, triển khai thực hiện các nội dung đổi mới giáo dục và đào tạo tại địa phương.

2. Giải quyết các công việc thuộc thẩm quyền của mình có liên quan đến công tác đổi mới giáo dục và đào tạo; thực hiện thông tin báo cáo theo yêu cầu của Ủy viên Thường trực và Ban Chỉ đạo cấp tỉnh.

CHƯƠNG IV

TỔ CHỨC THỰC HIỆN

Điều 15. Tổ chức thực hiện

1. Trưởng ban chỉ đạo, các Phó trưởng ban chỉ đạo có trách nhiệm tổ chức, chỉ đạo các Ủy viên thường trực Ban Chỉ đạo, các Ủy viên Ban chỉ đạo, Tổ giúp việc thực hiện Quy chế này.

2. Trong quá trình thực hiện, nếu có những vấn đề phát sinh, vướng mắc, các thành viên Ban Chỉ đạo đề xuất Trưởng ban chỉ đạo xem xét, quyết định sửa đổi, bổ sung./.

CHỦ TỊCH



Hồ Quốc Dũng